

Chủ đề lớn: Thế giới động vật

Chủ đề nhánh 3: Động vật sống dưới nước

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Tuần 26: (Từ ngày 16 đến ngày 20/3 năm 2026)

Thời gian	Tên hđ	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h15	ĐT, TCS	Trò chuyện về con cá	Trò chuyện về con tôm	Trò chuyện về con ốc	Trò chuyện về con trai	Trò chuyện về con trai
8h15- 8h45	TD SÁNG	- Hô hấp: Hít vào thở ra; Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang; Chân 3: Đưa chân ra các phía; Bụng 4: cúi về trước, ngửa ra sau.				
8h45- 9h30	HOẠT ĐỘNG CHUNG	KPKH & MTXQ ĐT: Làm quen với một số con vật sống dưới nước . MT 1	TOÁN ĐT: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9. MT 13	ÂM NHẠC ĐT: DH: Cá vàng bơi NH: Chú ếch con TC: Ai nhanh hơn	CHỮ CÁI ĐT: Trò chơi chữ cái p, q	THỂ DỤC ĐT: Bò đích dắc. MT5
9h30- 10h10	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: QS tranh con cua, con ốc TC: Nhảy vào ô số Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp chữ cái TC: Nhảy vào ô chữ Chơi theo ý thích	ĐT: Vẽ tự do trên sân TC: Nhảy vào ô số Chơi theo ý thích	ĐT: Xếp chữ số TC: Nhảy vào ô số Chơi theo ý thích	ĐT: QS tranh cá rô, cá chim TC: Đội nào nhanh Chơi theo ý thích
10h10 - 10h50	HĐ VUI CHƠI	PV: Gia đình, cửa hàng bán hải sản; XD: Xây dựng ao thả cá; TH: Vẽ, nặn, cắt dán, tạo hình các con vật sống dưới nước; TV: Xem tranh ảnh, truyện và làm anbum ảnh về con vật sống dưới nước; HT: Chơi với các con số, chữ cái, hình khối; AN: Biểu diễn các bài hát về chủ đề động; TN: Phân nhóm con vật				
14h00 - 16h15	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- TC: Tìm đúng số EM2 - TC: Thực hiện vở toán - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- VH: Kể chuyện cho nghe “Cá diếc con” - LQKTM: AN: Cá vàng bơi - Vệ sinh, nêu gương, tt	- TC: Cá vàng bơi. - TC: Ai đoán giỏi - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- TC: Nhớ hình (EM 31) - Thực hiện vở chữ cái - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- Thực hiện vở TH - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

Duyệt của tổ chuyên môn

Lê Thị Hồng Ngọc

Người lập kế hoạch

Công Thị Bùi

TUẦN 26: CHỮ ĐỀ LỚN: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỮ ĐỀ NHÁNH 3: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC
Thời gian từ ngày 16/3/2026 đến ngày 20/3/2026

A. THỂ DỤC SÁNG.

- Hô hấp: Hít vào thở ra; Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang; Chân 3: Đưa chân ra các phía; Bụng 4: cúi về trước, ngửa ra sau.

I. Mục đích - yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ tập đúng, đủ, chính xác các động tác theo hiệu lệnh của cô

2. Kỹ năng

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân trường - Cho trẻ đi theo vòng tròn kết hợp đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường. - Cho trẻ xếp thành đội hình hai hàng dọc sau đó chuyển thành đội hình hai hàng ngang đứng so le nhau. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang. Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai. + 2 tay đưa ra phía trước + 2 tay đưa sang ngang + Hạ 2 tay xuống - Chân 3: Đưa chân ra các phía Đứng thẳng, hai tay chống hông + Đưa chân về phía sau + Đưa sang ngang + Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ, tập tiếp. - Bụng 4: cúi về trước, ngửa ra sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ra sân - Trẻ đi cùng cô ra sân. - Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô. - Trẻ xếp theo yêu cầu. - Trẻ chú ý quan sát và thực hiện cùng cô mỗi động tác 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2l x 8N - Trẻ tập 2l x 8N

Đứng thẳng, tay chống hông. + Cúi người về trước + Đứng thẳng. + Ngửa người về sau. + Đứng thẳng - Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô. (cô chú ý sửa sai cho trẻ) 3. Hoạt động 3 : Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và chơi tự do.	- Trẻ tập 2l x 8N - Trẻ tập đều, đẹp. - Trẻ đi lại nhẹ nhàng ra chơi.
--	---

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

* **Đề tài:** Góc PV: Gia đình, cửa hàng bán hải sản

Góc XD: Xây dựng ao thả cá

Góc TH: Vẽ, nặn, cắt dán, tạo hình các con vật sống dưới nước

Góc TV: Xem tranh ảnh, truyện và làm album ảnh về con vật sống dưới nước

Góc AN: Hát, vận động các bài về chủ đề động vật

Góc HT: Chơi với các con số, hình khối

Góc TN: Phân nhóm con vật

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp bán hàng, biết vẽ, nặn, cắt dán, tạo hình các con vật sống dưới nước, biết xem tranh ảnh, truyện và làm album ảnh về con vật sống dưới nước, biết hát, vận động các bài về chủ đề động vật, chơi với các con số, hình khối, phân nhóm con vật, biết sử dụng các viên gạch, nút ghép, rau, con vật, ... để xây ao cá. Biết liên kết các góc chơi.

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng vận động, giao tiếp, sáng tạo, nhanh nhẹn cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng, đồ chơi, đoàn kết khi chơi.

II. Chuẩn bị

- Góc PV: Đồ dùng gia đình, một số con vật sống dưới nước.

- Góc XD: Gạch, công, cây xanh, bể...

- Góc TV: Tranh, ảnh, truyện, về con vật, quyển album.

- Góc AN: Trống, phách tre, song loan

- Góc TH: Giấy A4, bút sáp màu, giấy, kéo, một số vật liệu khác...

- Góc TN: Đồ chơi con vật, tranh ảnh

- Góc HT: Thẻ số, chữ cái, chữ, số in rỗng, các khối

III. Hướng dẫn thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.	- Trẻ quan sát và trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi chúng mình cùng quan sát xem các góc chơi của chúng mình có gì? - Vậy với những đồ dùng, đồ chơi đó thì chúng mình đang thực hiện chủ đề nhánh gì? - Giờ hoạt động vui chơi ngày hôm nay thì chúng mình thích chơi những góc chơi nào? - Để chơi tốt chúng mình cần có ai? - Chúng mình sẽ bầu ai? - Vậy các con có đồng ý bạn ... làm trưởng trò không? - Tớ xin cảm ơn tất cả các bạn đã tin tưởng và bầu tớ làm trưởng trò. Tớ xin hứa sẽ làm tốt nhiệm vụ của mình. + Các bạn ơi thế góc TH các bạn sẽ làm gì nhỉ? - Khi nặn chúng mình phải nặn như thế nào?... - Vậy bạn nào sẽ chơi ở góc tạo hình? Chúc các bạn ở nhóm chơi tạo hình sẽ làm ra nhiều sản phẩm đẹp. + Còn góc TV thì sao? Các bạn dự định làm gì? - Vậy bạn nào muốn chơi ở góc thư viện nào? - Các bạn đã rõ nhiệm vụ của mình chưa? + Tớ thấy ở góc phân vai có rất nhiều mặt hàng đấy. Vậy chúng mình sẽ chơi gì ở góc phân vai nhỉ? - Chơi bán hàng cần có ai? Vậy ai sẽ là cô bán hàng duyên dáng đây? Cô bán hàng ơi vậy hôm nay cô sẽ bán những mặt hàng gì? - Vậy là cô bán hàng muốn bán được nhiều hàng thì phải như thế nào? - Chúng mình chơi gì ở góc phân vai nữa? Chơi gia đình thì có ai? - Ai đóng vai bố? Bố thì làm gì? - Ai muốn đóng vai mẹ? Mẹ thường làm công việc gì? - Ai sẽ đóng vai con? Con phải như thế nào? - Các bạn rõ nhiệm vụ chơi của mình chưa? - Các bạn ơi! Các bạn muốn chơi góc nào nữa? + Vậy ai muốn chơi ở góc xây dựng? Các bạn sẽ chơi gì ở góc xây dựng? - Để xây được công trình thật đẹp thì cần có ai? - Vậy nhiệm vụ của bác kỹ sư trưởng là làm gì? - Các chú công nhân là làm những gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Động vật sống dưới nước - Trẻ trả lời - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ bầu - Có ạ - Trẻ vỗ tay - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ giơ tay nhận vai chơi - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ trả lời và nhận vai chơi - Chơi bán hàng - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Chào hỏi khác, nói nhẹ nhàng. - 2-3 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 2-3 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
--	--

<p>- Vậy những bạn nào muốn chơi ở góc xây dựng chúng mình hãy về nhóm nhé.</p> <p>- Cô chúc các bạn chơi ở góc xây dựng sẽ xây dựng ao cá thật đẹp các con có đồng ý không.</p> <p>+ Muốn làm ca sĩ thì chơi ở góc chơi nào?</p> <p>- Ai sẽ là ca sĩ tài giỏi đây?</p> <p>- Góc âm nhạc các con sẽ múa hát những bài hát nào gì?</p> <p>+ Ai sẽ là bác nông dân tài giỏi phân nhóm con vật con vật đây?</p> <p>- Muốn phân nhóm con vật con vật các bạn chơi ở góc chơi nào ?</p> <p>+ Bạn nào muốn chơi với các con số, hình khối?</p> <p>- Các bạn đã biết nhiệm vụ của chúng mình chưa?</p> <p>- Các Bạn ơi khi chơi chúng mình phải chơi như thế nào ?</p> <p>- Chơi song chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Cô có ý kiến nhé. Khi vào góc chơi chúng mình đã chọn các bạn trong góc chơi đó sẽ bầu ra một bạn trưởng nhóm và nhiệm vụ của bạn trưởng nhóm sẽ phân việc cho các bạn trong nhóm chơi nhé. Trong khi chơi chúng mình phải chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của nhau, chúng mình phải biết liên kết giữa các góc chơi nhé, khi chúng mình không thích chơi ở góc đấy nữa thì chúng mình đổi vai chơi và cầm biểu tượng đi cắm vào góc mà chúng mình thích nhé. Như ở góc tạo hình và góc thư viện khi chúng mình làm được những bức tranh đẹp thì chúng mình mang sang nhờ cô bán hàng bán. Khi chơi song chúng mình cất đồ chơi đúng nơi quy định. Chúng mình nhớ chưa.</p> <p>- Vừa rồi chúng mình đã thỏa thuận với nhau về các góc chơi rồi cô chúc chúng mình có buổi chơi thật là vui vẻ nhé.</p> <p>- Vậy các bạn đã sẵn sàng về góc chơi mà mình đã chọn chưa.</p> <p>- Bây giờ các bạn hãy lấy biểu tượng và cắm vào góc chơi của mình nào!</p> <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi.</p> <p>- Cô bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Trẻ nêu ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ vỗ tay</p> <p>- Sẵn sàng</p> <p>- Trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi của mình</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát</p> <p>- Trẻ giao lưu đổi vai chơi</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ tập trung</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cô động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trưởng trò nhận xét từng góc chơi. - Cô cho trẻ tập trung ở góc có sản phẩm đẹp. - Nhóm trưởng giới thiệu sản phẩm - Các bạn cho ý kiến đóng góp? - Trưởng trò nhận xét lớp - Cả lớp nhận xét trưởng trò. - Cô nhận xét chung. * KT: Cô cho trẻ đọc bài thơ “Cát đồ chơi” và thu dọn dùng đồ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ nhận xét - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc và cất đồ chơi
---	--

C. HOẠT ĐỘNG HỌC
Thứ 2 ngày 16 tháng 3 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về con cá

- Chúng ta quan sát xem cô giáo có tranh gì?
- Con con cá sống ở đâu?
- Thức ăn của cá là gì?
- Con cá đẻ con hay đẻ trứng?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** KPKH & MTXQ**

Đề tài: Làm quen với một số con vật con vật sống dưới nước

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, vận động, môi trường sống, ích lợi, của một số con vật sống dưới nước (con cá, con tôm, con cua, con ốc...) MT 1.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, vận động, môi trường sống, ích lợi, của một số con vật sống dưới nước (con cá, con tôm, con cua, con ốc...) theo hướng dẫn của cô. MT 1
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, môi trường sống, ích lợi, của 1 số con vật sống dưới nước (con cá, con tôm, con cua, con ốc...) theo khả năng. MT 1

2. Kỹ năng

- Trẻ 5+ 4 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ những con vật sống dưới nước không vứt rác xuống sông, ao hồ, biết giữ gìn và bảo vệ nguồn nước.

II. Chuẩn bị

- Máy tính
- Tranh vẽ: Con cá, con tôm, con cua, con ốc, lô tô một số con vật sống dưới nước

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “Cá vàng bơi” - Chúng mình vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về con gì? Cá vàng sống ở đâu? Cá vàng đã làm gì? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài.</p> <p>* Quan sát đàm thoại</p> <p>+ <i>Quan sát con cá.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát. - Các con thấy hình ảnh con gì đây? - Bạn nào có nhận xét về con cá? - Con cá có những đặc điểm gì? - Con cá gồm có mấy phần? Đó là những phần nào? - Phần đầu gồm những bộ phận nào? Phần thân có gì? Phần đuôi như thế nào? - Cá thở bằng gì? Cá bơi bằng gì? - Con cá sống ở đâu? <p>+ Cô chốt lại: Con cá gồm có 3 phần: Phần đầu, thân, đuôi. Ở đầu có mắt, miệng, mang, phần thân có vây, vẩy, phần đuôi có 1 cái đuôi. Cá thở bằng mang, bơi bằng vây, cá có nhiều vây nên bơi rất nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con đã được ăn cá chưa? Đó là những món ăn nào? - Cá được chế biến rất nhiều món ngón đây các con ạ. <p>+ Giáo dục: Ăn cá rất ngon và bổ, Cá có nhiều chất đạm, nhưng khi ăn phải có người lớn lấy cho. Vì Cá có rất nhiều xương, các con phải biết nhả xương khi ăn, không cẩn thận sẽ bị hóc xương đây, các con nhớ chưa.</p> <p>+ <i>Quan sát con tôm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố: Chân gần đầu Râu gần mắt Lưng còng co quắp Mà bơi rất tài Là con gì? - Cho trẻ quan sát hình ảnh con tôm. - Con tôm có những đặc điểm gì? - Ở phần đầu có những gì? - Thân tôm như thế nào? Đuôi tôm như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Cá thở bằng mang, bơi bằng vây, đuôi - Trẻ chú ý nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ đoán - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời

<p>- Tôm sống ở đâu? Tôm bơi như thế nào?</p> <p>+ Cô chốt lại: Con tôm có 3 phần: Đầu, thân, đuôi. Phần đầu: Có mắt, râu, nhiều chân ngắn, phần thân có từng đốt, lưng còng và nhiều chân ngắn, có đuôi ngắn. Tôm sống dưới nước và bơi thụt lùi.</p> <p>- Các con đã được ăn tôm bao giờ chưa? Đó là những món nào?</p> <p>- Tôm được chế biến rất nhiều món ăn ngon, các con nhìn lên máy tính để xem những món ăn được chế biến từ tôm nhé!</p> <p>- Tôm ăn rất ngon, chứa nhiều chất đạm và canxi giúp xương chúng ta cứng cáp và cơ thể phát triển khỏe mạnh.</p> <p>+ <i>Quan sát con cua.</i></p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p style="text-align: center;">‘Con gì tám cẳng hai càng, Chẳng đi mà lại bò ngang cả ngày’ Đó là con gì?</p> <p>- Cô cho trẻ xem hình ảnh con cua và hỏi trẻ.</p> <p>- Đây là con gì?</p> <p>- Con cua có những đặc điểm gì?</p> <p>- Con cua có mấy cẳng, mấy càng?</p> <p>- Càng cua dùng để làm gì?</p> <p>- Mai cua như thế nào?</p> <p>- Cua là con vật sống ở đâu?</p> <p>+ Cô chốt lại: Cua là con vật sống dưới nước, cua khác với các con vật khác là vận động bò ngang, hai càng lớn của cua dùng để gấp kẹp thức ăn đưa vào miệng và còn là vũ khí tự bảo vệ tấn công kẻ thù. Mỗi lần lớn lên của cua phải lột mai cứng ở ngoài, lúc đó mai cua rất mềm. Cua nấp ở trong hang để tránh kẻ thù khi nào mai cua cứng trở lại khỏe mạnh thì cua mới tiếp tục bò ra khỏi hang để tìm thức ăn.</p> <p>- Các con đã được ăn cua bao giờ chưa? Đó là món nào?</p> <p>- Thịt cua chứa nhiều chất canxi, cua được chế biến thành nhiều món ăn ngon và bổ dưỡng, mùa hè ăn canh cua rất mát.</p> <p>* <i>Quan sát con ốc.</i></p> <p>- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối, trời sáng.</p> <p>- Trên màn hình có con gì?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát con ốc và hỏi trẻ:</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ đếm</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời</p>
---	--

<p>- Con ốc có những đặc điểm gì?</p> <p>- Con ốc có hình dáng như thế nào? Miệng ốc như thế nào?</p> <p>- Ốc sống ở đâu?</p> <p>- Những món ăn được chế biến từ ốc là gì?</p> <p>- Chúng mình được ăn ốc chưa?</p> <p>+ Cô chốt lại: Ốc là động vật sống dưới nước, ốc có vỏ cứng, một đầu vỏ nhọn, một đầu phình to, thân ốc nằm ở trong vỏ. Ốc là nguồn thực phẩm rất giàu chất đạm và can xi, có rất nhiều món ăn được chế biến từ ốc như: Ốc luộc, ốc um chuối, ốc xào xả ớt.</p> <p>* So sánh.</p> <p>+ Con cá - con tôm.</p> <p>- Giống nhau: Đều là động vật sống dưới nước, chế biến được nhiều món ăn ngon, cho nhiều chất đạm.</p> <p>- Khác nhau: Cá có vây, có vảy, có mang. Tôm có càng, có vỏ mỏng, có nhiều chân.</p> <p>* Đàm thoại sau quan sát.</p> <p>- Vừa rồi các con đã quan sát và đàm thoại cùng cô về những con vật gì? Ngoài những con vật đó ra, các con còn biết những con vật gì sống ở dưới nước nữa?</p> <p>- Cô cho trẻ xem băng hình các con vật sống dưới nước.</p> <p>* Giáo dục: Để những con vật này được sống chúng mình phải biết bảo vệ, không được đánh bắt bừa bãi, giữ cho nguồn nước không bị ô nhiễm, không vứt rác bừa bãi, thải nước bẩn ra sông, ra suối gây hậu quả cá chết hàng loạt.</p> <p>* Trò chơi : “Thi xem đội nào nhanh”</p> <p>- Cô cho trẻ chia làm 2 đội</p> <p>- Cô nêu yêu cầu: Hãy chọn những con vật sống dưới nước gắn lên bảng.</p> <p>- Cách chơi: Mỗi đội xếp thành một hàng dọc, khi nghe hiệu lệnh của cô, bạn đứng đầu tiên sẽ chạy lên chọn trong rổ của đội mình 1 con vật sống dưới nước dán lên bảng rồi chạy về cuối hàng. Cứ như thế, cho đến hết thời gian.</p> <p>- Luật chơi: Đội nào chọn đúng và nhiều con vật hơn, đội đó thắng cuộc.</p> <p>- Cho trẻ chơi 2- 3 lần</p> <p>- Cô nhận xét động viên trẻ</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p>
---	--

3. Hoạt động 3 : Kết thúc - Cô cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng
---	-------------------------

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát con cua, con ốc

Trò chơi: Nhảy vào ô số

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm và môi trường sống của 1 số động vật sống dưới nước (Con cua, con ốc)

2. Kỹ năng

- Rèn năng quan sát và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ con vật sống dưới nước

II. Chuẩn bị

- Tranh con con ốc, con cua

- Lô tô...

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát con cua, con ốc</p> <p>* Con cua</p> <p>- Cho trẻ hát “ Cá vàng bơi ”</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về bài hát</p> <p>Ngoài con cá ra còn có con gì sống dưới nước nữa?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát con cua.</p> <p>- Cô gọi hỏi về con cua</p> <p>+ Con cua có sống ở đâu?</p> <p>- Nó có đặc điểm gì?</p> <p>+ Có mấy càng, mấy cặp?</p> <p>- Con cua có lợi ích gì?</p> <p>* Con ốc (Thực hiện tương tự)</p> <p>- Giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ con vật sống dưới nước.</p> <p>2. Hoạt động 2: TCVD: Nhảy vào ô số</p> <p>- Cô nói tên trò chơi, luật chơi và cách chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Cô đã chuẩn bị trên sàn là các vòng tròn và có gắn các con vật có chứa chữ số nhiệm vụ của chúng mình sẽ đứng trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh của cô thì nhảy vào từng ô và đọc đúng tên con gắn trong ô đó.</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ kể</p> <p>- Trẻ quan sát và nhận xét</p> <p>- 3-4 ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 1- 2 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>+ Luật chơi: Bạn nào đọc sai sẽ phải nhảy lại.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ trò chơi đến khi trẻ không còn hứng thú.</p> <p>- Cô quan sát khuyến khích động viên giúp trẻ chơi tốt hơn</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Cô gọi hỏi trẻ định chơi gì? Chơi như thế nào.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Cô quan sát động viên trẻ</p> <p>- Cho trẻ vệ sinh vào lớp</p>	<p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>- Trẻ vệ sinh vào lớp</p>
---	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Tìm đúng số EM2

Mục đích

- Trẻ biết đếm và nhận biết số, rèn luyện sự nhanh nhẹn khéo léo.

Chuẩn bị

- Vẽ chấm tròn, mỗi trẻ 1 thẻ số cho trẻ.

Tổ chức hoạt động

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Tìm đúng số”.
- Cô nói luật chơi và cách chơi.
- Cách chơi: Các con sẽ cầm mỗi bạn 1 thẻ số hát, đi theo vòng tròn, và nhảy vào chấm tròn tương ứng với yêu cầu của cô.
- Luật chơi: Nếu bạn nào nhảy chưa đúng thì phải nhảy lò cò.
- Cô khuyến khích hướng dẫn trẻ chơi theo đúng luật.
- Cô nhận xét chung và kết thúc trò chơi.

2. Thực hiện vở toán

Chuẩn bị

- Vở cho trẻ các độ tuổi.
- Bàn ghế kê sẵn, bút màu, ...

Tổ chức hoạt động

- Cô phát vở cho từng bạn.
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện.
- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cô khuyến khích hướng dẫn, giúp đỡ trẻ hoàn thiện vở.
- Cô nhận xét sản phẩm của từng độ tuổi.
- Cô tuyên dương những làm tốt, nhắc nhở trẻ chưa hoàn thiện.
- Cô nhận xét chung và kết thúc hoạt động.

* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....

- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....
- 2. Tình hình chung
 - Tình hình sức khỏe:.....
 - Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
 - Kiến thức kỹ năng:.....
- 3. Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 3 ngày 17 tháng 3 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về con tôm

- Chúng ta quan sát xem cô giáo có tranh gì?
- Con tôm có những bộ phận gì? Có cái gì đây?
- Con Tôm sống ở đâu?
- Con tôm đẻ con hay đẻ trứng?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** TOÁN**

Đề tài: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. MT13
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. MT 13
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. MT 11

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 9.
- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng xếp tương ứng, kỹ năng so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4.

3. Giáo dục

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập.

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi có 9 con cá, 8 con tôm, 7 con cua, thẻ số 9,8,7.
- Giáo án powpint
- 1 số nhóm động vật có số lượng 6,7,8,9 để xung quanh lớp
- Tranh cho trẻ chơi trò chơi.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1. Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trẻ cho chơi trò chơi: Câu hỏi vui nhộn - Cách chơi là cô hỏi câu hỏi về con vật và các bạn trả lời. - Cô các con trả lời rất là giỏi rồi đã biết quê hương chúng mình nuôi con vật gì và tiếng kêu của con vật đó. - Cô thấy nhà B có ạn An có một trang trại chăn nuôi có rất nhiều con vật bây giờ lớp mình đếm giúp cô nhé? <p>2. Hoạt động 2. Phát triển bài</p> <p>So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9</p> <p>a. Ôn số lượng trong phạm vi 9</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình cùng đến thăm quan ao cá xem có gì nhé. Ao cá có gì nào? Chúng mình cùng đếm giúp cô xem trang trại nuôi cá có gì nhé! - Vậy 9 con cá tương ứng với thẻ số mấy? Chúng mình cùng quan sát xem cô giáo còn có gì nữa nào ? - Cho trẻ đếm nhóm tôm và đặt thẻ số. - Chúng mình hãy quan sát thật kỹ xem có bao nhiêu con cua nào? - Xin chúc mừng các bé đã vượt qua thử thách đầu tiên, giờ chúng mình sẽ vượt qua thử thách thứ hai được mang tên “Bé trở tài” thì cô giáo đã tặng cho mỗi bạn một rổ đồ chơi đấy. <p>b. Dạy trẻ so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 9</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình nhìn xem cô giáo đã tặng cho chúng mình những gì? - Cô đã tặng cho chúng mình những con vật, các con hãy giúp cô giáo cho tất cả số cá ra xếp hàng nào. - Cô kiểm tra - Chúng mình hãy cho 8 con cá được xếp hàng cùng những chú tôm nào. (cô cho trẻ xếp 8 con cá dưới mỗi con tôm xếp tương ứng 1:1) - Cô kiểm tra 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chú ý - Vâng ạ - Trẻ lắng nghe - Trẻ đếm - Cả lớp quan sát và trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ đếm và đặt thẻ số . - Trẻ đếm viên phấn - Trẻ mang rổ đồ chơi về chỗ ngồi. - 2-3 ý kiến. - Trẻ xếp 9 cái bút - Trẻ xếp 8 viên phấn

<p>- Trong rô của chúng mình còn có các chú cua chúng mình hãy xếp 7 con cua dưới 8 con cá nào.</p> <p>- Vậy là chúng mình vừa xếp có bao nhiêu nhóm con vật ?</p> <p>- Là những nhóm con vật nào?</p> <p>- Chúng mình cùng đếm xem mỗi nhóm có bao nhiêu con vật nhé?</p> <p>- Cô cho trẻ đếm nhóm cá, tôm, cua và gắn thẻ số tương ứng 9,8,7.</p> <p>+ Các con thấy số lượng của 3 nhóm như thế nào?</p> <p>+ Vậy nhóm cá có số lượng như thế nào so với nhóm tôm và nhóm cua ?</p> <p>- Vì sao con biết nhóm cá có số lượng nhiều nhất?</p> <p>- À đúng rồi trong 3 nhóm, nhóm cá có số lượng nhiều nhất vì nhóm cá nhiều hơn nhóm tôm là 1 và nhiều hơn nhóm cua là 2</p> <p>- Vậy chúng mình nhắc lại cùng cô nào, nhóm cá có số lượng nhiều nhất so với nhóm tôm và nhóm cua</p> <p>+ Nhóm tôm có số lượng như thế nào so với nhóm cá và nhóm cua?</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại cùng cô, nhóm tôm có số lượng ít hơn.</p> <p>+ Vậy nhóm cua có số lượng như thế nào so với nhóm tôm và nhóm cá? (ít nhất)</p> <p>- Vì sao con biết? (vì nhóm cua ít hơn tôm là 1 và ít hơn nhóm cá là 2)</p> <p>- Đúng rồi đây nhóm cua có số lượng ít nhất vì nhóm cua ít hơn nhóm tôm là 1 và ít hơn nhóm cá là 2.</p> <p>- Cho trẻ đọc nhóm cua là nhóm có số lượng ít nhất</p> <p>- Nhóm tôm có số lượng như thế nào so với nhóm cá và nhóm cua.</p> <p>- Nhóm tôm có số lượng như thế nào?</p> <p>- Vì sao con biết?</p> <p>- Cô chốt lại nhóm tôm có số lượng nhiều hơn vì nhóm tôm nhiều hơn nhóm cua là 1 và ít hơn nhóm cá là 1.</p> <p>- Cô cho trẻ nhắc lại: Nhóm tôm là nhóm có số lượng nhiều hơn.</p> <p>- Còn nhóm cá thì sao?</p>	<p>- Trẻ xếp</p> <p>- 3 nhóm.</p> <p>- 2-3 ý kiến.</p> <p>- Vâng ạ.</p> <p>- Trẻ đếm và đặt thẻ số</p> <p>- 2-3 ý kiến</p> <p>- Nhiều nhất</p> <p>- 3- 4 ý kiến</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nhắc lại.</p> <p>- 2- 3 ý kiến</p> <p>- Trẻ đọc cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2- 3 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đọc</p> <p>- Nhóm cua có số lượng ít nhất.</p> <p>- 2-3 ý kiến</p> <p>- 1-2 ý kiến.</p> <p>- Trẻ nhắc lại.</p> <p>- 1- 2 ý kiến.</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Vậy trong 3 nhóm: + Nhóm cá có số lượng như thế nào so với nhóm tôm và nhóm cua? + Nhóm tôm có số lượng như thế nào so với nhóm cá và nhóm cua? + Nhóm cua có số lượng như thế nào so với nhóm cá và nhóm tôm - Tương tự cô chỉ ngược lại từ nhóm ít nhất, nhiều hơn, nhiều nhất. - Trò chơi: Thi xem ai nói nhanh - Cách chơi: cô nói tên nhóm con vật thì chúng mình sẽ nói số lượng và khi cô nói số lượng thì chúng mình nói tên nhóm con vật nhé. - VD cô nói: - Nhóm cá – nhiều nhất - Nhóm tôm – ít hơn - Nhóm cua - ít nhất (chơi 2 lần) - Bây giờ cô nói ngược lại nhé - Nhiều nhất – nhóm cá - ít hơn - nhóm tôm - ít nhất - nhóm cua * Tạo sự bằng nhau: - Chúng mình xem 3 nhóm này như thế nào với nhau? - Muốn cho nhóm tôm bằng nhóm cá phải làm thế nào? - Cho trẻ thêm 1 tôm và 2 cua - Chúng mình cùng kiểm tra . - Bây giờ nhóm cá, tôm, cua có số lượng như thế nào? - Vậy bằng nhau đều là mấy? - Giờ chúng mình hãy cất những con vật đi nào. - Cô cho trẻ cất cá, tôm, cua vào rổ và đếm. * Trò chơi EM 25: Cô giáo nói. - Bạn nào nói cho cô cách chơi nào - Chúng mình lắng nghe và làm theo yêu cầu của cô nhé. - Cô giáo nói: + Xếp cho cô nhóm cá có số lượng nhiều nhất, nhóm tôm có số lượng ít hơn, nhóm cua có số lượng ít nhất. - Cô kiểm tra - Giờ chơi khó hơn nhé . 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm vớ có số lượng nhiều nhất. - Nhóm bút có số lượng ít hơn. - Nhóm phấn có số lượng ít nhất. - Lốp, cá nhân . - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi trò chơi - Không bằng nhau. - 1-2 ý kiến - Trẻ thêm - Bằng nhau - Là 10 - Trẻ cất cá, tôm, cua vào rổ và đếm. - Trẻ xếp theo yêu cầu. - Trẻ xếp theo ý thích.
--	---

<p>- Cô giáo nói “Trong các nhóm con vật mà các bạn vừa xếp hãy xếp nhóm con vật có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất theo ý thích của mình”</p> <p>- Cô cho trẻ so sánh số lượng 3 nhóm và tạo sự bằng nhau số lượng 3 nhóm.</p> <p>- Cô cho trẻ cất nhóm cá, tôm, cua, thẻ số vào rổ.</p> <p>* Liên hệ:</p> <p>- Cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm con vật có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất</p> <p>- Cho trẻ tạo sự bằng nhau giữa 3 nhóm.</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả.</p> <p>c. Trò chơi luyện tập</p> <p>* Trò chơi 1: Đi và chạm vào</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, yêu cầu trẻ nói cách chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Cô có con vật trên bàn có số lượng nhiều nhất, ít hơn, ít nhất, các con vừa đi vừa hát bài hát “Cá vàng bơi” khi nghe hiệu lệnh “chạm vào, chạm vào” các con trả lời “Chạm gì, chạm gì” cô trả lời: Chạm vào nhóm có số lượng nhiều nhất, ít nhất, ít hơn...</p> <p>- Luật chơi: Bạn nào chạm chưa đúng phải nhảy lò cò nhảy về nhóm số lượng mà cô yêu cầu.</p> <p>- Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô kiểm tra kết quả, động viên trẻ.</p> <p>* Trò chơi 2: Hộp quà bí ẩn</p> <p>- Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 nhóm, đã chuẩn bị sẵn những hộp quà trên mà hình nhiệm vụ của các con là chọn hình theo ý thích mỗi bạn chỉ chọn 1 lần và bấm vào sẽ xuất hiện câu hỏi các con sẽ trả lời, sau đó các con ấn vào hộp quà góc màn hình để trở về hộp quà, các bạn khác chọn tiếp nhé.</p> <p>- Luật chơi: Chọn sai sẽ mất lượt chơi, nhường lại cho bạn khác.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Cô bao quát và động viên trẻ chơi</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>- Vận động bài hát “Cá vàng bơi” và ra chơi</p>	<p>- 2-3 ý kiến trẻ</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ liên hệ xung quanh lớp.</p> <p>- 1-2 ý kiến.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Trẻ VĐ bài hát và đi ra ngoài.</p>
--	---

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Xếp chữ cái

Trò chơi: Nhảy vào ô chữ

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được chữ cái đã học biết dùng hạt hạt, sỏi, que... để xếp được những chữ cái đó.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ‘Oẳn tù tì’- Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi- Cô giơ thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải phát âm chữ cái đó.- Cô cho trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ)- Các con có muốn xếp chữ cái không?* Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn.- Cô tổ chức cho trẻ xếp chữ cái (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp)- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô chữ</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nêu cách chơi, luật chơi hướng dẫn trẻ chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi.- Cô bao quát, động viên trẻ chơi.- Cô nhận xét động viên trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi theo ý thích.- Cô bao quát trẻ chơi.* Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ tập trung.- Trẻ lắng nghe- Trẻ phát âm chữ cái- Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức- Trẻ trả lời.- Trẻ xếp chữ cái- Trẻ lắng nghe- Trẻ nghe.- Trẻ chơi.- Trẻ nghe.- Trẻ chơi theo ý thích.- Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Văn học: Kể chuyện cho trẻ nghe “Cá diếc con”

1. Mục đích.

- Trẻ nhớ tên câu truyện, tên tác giả, các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu truyện, biết kể lại được nội dung câu truyện theo hướng dẫn của cô.
- Rèn khả năng ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ
- Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ động vật sống dưới nước

2. Chuẩn bị.

- Tranh vẽ minh họa theo nội dung câu truyện.

3. Cách thực hiện.

Kể truyện cho trẻ nghe

- Cô giới thiệu câu truyện “Cá diếc con” của tác giả Nguyễn Đình Quảng.
- Lần 1: Cô kể cho trẻ nghe lần 1.
- Lần 2: Cô kể toàn bộ câu truyện có tranh minh họa
- Giảng nội dung: Câu chuyện nói về đàn cá diếc mới lớn đùa tung tăng dưới nước nhìn gì cũng thấy lạ rồi chê bác rùa xấu xí mẹ kể về bác rùa tốt bụng một hôm diếc con bơi lững lơ sát mặt nước bị lão bói cá lao vút xuống đầu diếc nhưng được bác rùa cứu thoát, mẹ dẫn diếc đến cảm ơn bác rùa từ đó diếc con rất biết ơn bác rùa

** Đàm thoại.*

- Câu truyện cô vừa kể có tên là gì? Của tác giả nào?
 - Trong câu truyện có những nhân vật nào?
 - Diếc con mới lớn nhìn thấy mọi thứ cảm thấy thế nào?
 - Diếc con đã gặp những ai?
 - Diếc con thấy bác rùa thế nào?
 - Biết Diếc chê rùa xấu mẹ đã kể gì?
 - Ai đã cứu diếc khỏi lão bói cá?
 - Biết chuyện mẹ đã đưa diếc đi đâu?
 - Diếc con có nhớ ơn bác rùa không?
 - Từ đó mỗi lần thấy bác rùa diếc con có hành động gì?
 - Cô nhận xét động viên trẻ
- + Giáo dục: Trẻ phải biết lễ phép vâng lời người lớn.

*** Làm quen kiến thức mới: Âm nhạc. Cá vàng bơi**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần
- Giảng nội dung bài hát
- Cô cho trẻ hát cả lớp 3- 4 lần

*** Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
- Kiến thức kỹ năng:.....

- 3. Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 4 ngày 18 tháng 3 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về con cua

- Cô đọc câu đố cho trẻ đoán?
- Con cua có màu gì? Có bao nhiêu càng, bao nhiêu càng?
- Thức ăn của con là gì?
- Con cua đẻ con hay đẻ trứng?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** ÂM NHẠC**

Đề tài: Dạy hát: Cá vàng bơi

Nghe hát: Chú ếch con

Trò chơi: Ai nhanh hơn

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát tên tác giả, hiểu nội dung bài hát, trẻ thuộc bài hát và hát đúng giai điệu bài hát “Cá vàng bơi”. Biết nghe nhạc và hưởng ứng cùng cô bài hát “Chú ếch con”.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung chính của bài hát, Trẻ thuộc bài hát “ Cá vàng bơi”. Được nghe nhạc “Chú ếch con”.
- Trẻ 2+ 3 tuổi: Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, Trẻ hát cùng cô bài hát “ Cá vàng bơi”. Được nghe nhạc “Chú ếch con”.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng hát đúng giai điệu, phát triển thính giác, ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn kỹ năng ca hát, phát triển thính giác, ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn khả năng nghe, phát triển thính giác, ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ yêu quý các con sống dưới nước
- Hứng thú chơi trò chơi và hưởng ứng cùng cô theo giai điệu của bài hát.

II: Chuẩn bị:

- Đai, đĩa
- Bài hát
- Vòng

III. Hướng dẫn thực hiện.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học- Bạn nào đứng lên kể tên các con vật sống dưới nước mà mình biết nào?- Bạn rất là giỏi đấy các con vật sống dưới nước rất là phong phú và đa dạng phải không nào	<ul style="list-style-type: none">- Cả lớp lắng nghe và trả lời- Trẻ kể : Con cá, cua, tôm, ếch...- Trẻ lắng nghe

<p>- Hôm nay cô cũng mang đến cho chúng mình một bài hát rất hay nói về bạn cá vàng xinh đẹp đấy. Để biết được nội dung bài hát gì thì chúng mình cùng lắng nghe cô hát nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2 : Phát triển bài</p> <p>* Dạy hát : Cá vàng bơi</p> <p>- Cô hát lần 1 : Thể hiện tình cảm của bài hát</p> <p>- Cô vừa thể hiện bài hát “Cá vàng bơi ” của nhạc sĩ Hà Hải</p> <p>- Cô hát lần 2 : Cô thể hiện bài hát kèm động tác minh họa và giảng nội dung bài hát. Bài hát nói về bạn cá vàng sống trong bể nước, bạn cá rất thích múa, bạn còn biết bắt bọ gậy cho nước thêm sạch, thêm trong đấy các con ạ.</p> <p>- Chúng mình vừa lắng nghe cô hát bài hát gì ? Do nhạc sĩ nào sáng tác ?</p> <p>- Bài hát nói đến con gì?</p> <p>- Con cá có màu gì? Cá bơi ở đâu?</p> <p>- Cá vàng bắt con gì?</p> <p>- Thế bây giờ các con đã sẵn sàng cùng cô Hiền học bài hát này chưa?</p> <p>- Bây giờ cả lớp hát từng câu theo cô nhé</p> <p>- Cả lớp hát cả bài 1 lần</p> <p>- Cả lớp hát lần 2</p> <p>- 3 tổ mỗi tổ 1 lần</p> <p>- Lớp mình có các bạn trai và các bạn gái chúng mình hãy cùng nhau thi đua xem nhóm bạn nào hát hay hơn nhé.</p> <p>- Nhóm bạn gái đứng lên hát</p> <p>- Các bạn trai ơi các bạn thấy các bạn gái thể hiện bài hát như thế nào?</p> <p>- Vậy cô xin mời các bạn nam đứng dạy thể hiện bài hát cho cô và các bạn gái cùng nghe nào?</p> <p>- Cô mời 2 nam 3 nữ lên thể hiện</p> <p>- 2 nam 2 nữ</p> <p>- 1 bạn nữ và 1 bạn nam</p> <p>- Còn giọng rất nhiều giọng rất hay vậy ai muốn thể hiện cho mọi người nghe nào?</p> <p>- 4 cá nhân trẻ lên thực hiện bài hát</p> <p>- Cả lớp đứng lên hát 1 lần .</p> <p>- Cô khen trẻ</p> <p>- Các con ơi cô cùng chúng mình vừa học gì?</p> <p>* Nghe hát : Chú ếch con</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời(Cá vàng bơi của nhạc sĩ Hải Hà)</p> <p>- Trẻ trả lời(Nói về con cá)</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ hát cùng cô 2 lần</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>- Tổ thực hiện</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lên hát</p> <p>- Trẻ thể hiện</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ trả lời : Học hát “ Cá vàng bơi”</p>
---	--

<p>- Cô và cả lớp đã hát một bài hát về bạn cá xinh đẹp rồi . Hôm nay cô thấy các con học rất ngoan và giỏi nên cô tặng lớp chúng mình bài hát chú ếch con của chú Phan Nhân sáng tác.</p> <p>- Cô cho nghe lần 1: Đàm thoại nội dung bài hát. Bài hát chú ếch con nói về chú ếch con rất chăm chỉ học bài và ngoan ngoãn, chú học bài thuộc rồi chú còn thi hát với chú chim họa mi nữa đấy.</p> <p>- Lần 2 : Cô cho trẻ nghe và hưởng ứng theo bài hát</p> <p>* Trò chơi: Ai nhanh hơn</p> <p>- Cách chơi: Cô đặt một số vòng dưới nền, số vòng ít hơn số bạn chơi, cô sẽ cùng các con hát và đi ngoài vòng tròn, khi cô lắc xắc xô các con phải nhanh chân nhảy vào vòng tròn.</p> <p>- Luật chơi: Mỗi 1 bạn chỉ được nhảy vào một vòng bạn nào không nhảy vào vòng thì sẽ phải nhảy lò cò sau mỗi lần chơi sẽ cất đi một vòng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần</p> <p>- Cô nhận xét và động viên trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Kết thúc cô cho cả lớp ra chơi.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ hưởng ứng cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ ra chơi</p>
---	--

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Vẽ tự do trên sân

Trò chơi: Nhảy vào ô số

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Biết dùng các kĩ năng vẽ một số loại động vật sống dưới nước (Con cá, con cua...) mà trẻ thích trên sân trường

2. Kỹ năng.

- Rèn kĩ năng vẽ cho trẻ, sự khéo léo linh hoạt của đôi tay

3. Giáo dục

- Trẻ biết bảo vệ sản phẩm của mình, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ

II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, bằng phẳng. Phấn đủ cho mỗi trẻ 1 viên

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Vẽ tự do trên sân</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân trường.</p>	<p>- Trẻ ra sân trường.</p> <p>- Trẻ trò chuyện cùng cô.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về chủ đề động vật, và cho trẻ kể tên một số con vật sống dưới nước mà trẻ biết. - Cô hỏi trẻ về hình dáng, đặc điểm nổi bật của một số loại cá, cua, ốc - Hôm nay các con sẽ vẽ tự do trên sân về một số con cá, cua, ốc - Bạn nào cho cô biết con có ý định vẽ gì? (con cá, con cua,...) vẽ như thế nào? - Cô đàm thoại với trẻ về cách vẽ , cách cầm phấn. - Cô phát phấn cho trẻ vẽ và gợi ý cho trẻ cách vẽ, nhắc nhở, hướng dẫn những trẻ chưa vẽ được. <p>Cô động viên, khích lệ trẻ vẽ đẹp, vẽ sáng tạo. Giáo dục: Trẻ biết bảo vệ sản phẩm của mình, giữ gìn vệ sinh sạch sẽ</p> <p>2. Hoạt động 2: Nhảy vào ô số</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói tên trò chơi, luật chơi và cách chơi. + Cách chơi: Cô đã chuẩn bị trên sàn là các vòng tròn và có gắn các con vật có chứa chữ số nhiệm vụ của chúng mình sẽ đứng trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh của cô thì nhảy vào từng ô và đọc đúng tên con gắn trong ô đó. + Luật chơi: Bạn nào đọc sai sẽ phải nhảy lại. - Cô tổ chức cho trẻ trò chơi đến khi trẻ không còn hứng thú. - Cô quan sát khuyến khích động viên giúp trẻ chơi tốt hơn <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ chơi - Cô động viên, khích lệ trẻ - Cho trẻ vệ sinh rửa tay vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 - 3 trẻ nêu ý kiến. - Trẻ nêu ý định. - Trẻ lắng nghe và đàm thoại cùng cô. - Trẻ thực hiện. - Trẻ chú ý lắng nghe- - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi hứng thú. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chơi theo theo ý thích. - Trẻ vệ sinh vào lớp.
---	---

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Trò chơi: Cá vàng bơi.

- Mục đích: Giúp trẻ tập trung không nói chuyện riêng khi ngồi vào vòng.
- Cô giới thiệu cách chơi: Cô cho trẻ ngồi và làm các động tác của cá vàng bơi, đưa tay ra phía trước và bàn tay nghiêng làm động tác vẫy như cá bơi, đưa lần lượt từng tay.
- Luật chơi: Bạn nào chưa làm được phải hát 1 bài.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
- Cô bao quát động viên trẻ chơi

2. TC: Ai đoán giỏi (EL 38)

- Mục đích: Phát triển tai nghe, phân biệt âm sắc của một số dụng cụ.
 - Cách chơi: Cô làm hành động là động tác chim vỗ cánh nhiệm vụ của các con sẽ phải đoán xem đó là hành động gì? Hoặc cô sẽ làm tiếng kêu của con vật, tàu xe... nhiệm vụ các con phải đoán đó là tiếng kêu của con gì, xe gì...
 - Luật chơi: Trẻ nào chưa đoán được sẽ nhảy lò cò 1 vòng về chỗ.
 - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
 - Cô động viên và khuyến khích trẻ chơi
 - Cô nhận xét sau khi chơi.
- * Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số
 - Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
 - Những trẻ nghỉ học, lý do:.....
2. Tình hình chung
 - Tình hình sức khỏe:.....
 - Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
 - Kiến thức kỹ năng:.....
3. Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 5 ngày 19 tháng 3 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về con ốc

- Chúng ta quan sát xem cô giáo có tranh gì?
- Con ốc có màu gì? Hình dạng như thế nào?
- Con ốc sống ở đâu?
- Con ốc đẻ con hay đẻ trứng?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* CHỮ CÁI

Đề tài: Trò chơi chữ cái p, q

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhận biết, phát âm đúng nhóm chữ cái p, q trẻ nắm được cấu tạo của các chữ cái p, q. Thông qua các trò chơi, trẻ biết được cách chơi, luật chơi và biết chơi với các chữ cái p, q
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết phát âm các chữ cái cùng cô và các bạn, trẻ biết chơi các trò chơi với chữ cái p, q dưới sự hướng dẫn của cô
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết phát âm các chữ cái p, q cùng cô và các bạn, trẻ biết chơi các trò chơi với chữ cái theo khả năng.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng nhận biết và phát âm chữ cái, kỹ năng chơi trò chơi, sự

nhẹ nhàng, ghi nhớ cho trẻ.

- Trẻ 4 tuổi: Rèn phát âm, kỹ năng chơi, sự nhanh nhẹn, ghi nhớ cho trẻ

- Trẻ 2+ 3 tuổi: Rèn kỹ năng chơi. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, yêu quý gia đình

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 1 rô có các thẻ chữ cái p, q

- Vòng quay kì diệu

- Quân xúc sắc

- 3 Ngôi nhà có gắn các chữ cái p, q.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <p>- Cô chào tất cả các con hôm nay cô có một túi quà tặng cho các con các con có muốn nhận quà không nhưng túi của cô bị thủng mất rồi cô làm sao bây giờ các con cùng cô đọc thuận trú xem có quà không nhé. Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều chữ cái chúng mình có muốn chơi trò chơi cùng cô không?</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài.</p> <p>- Không để các con phải đợi lâu chúng mình sẽ bước vào trò chơi thứ nhất được mang tên.</p> <p>* Trò chơi 1: “Vòng quay kì diệu”</p> <p><i>Cách chơi:</i> Các con chú ý lên đây khi vòng quay dừng lại kim chỉ vào ô chữ cái nào thì các con đọc to chữ cái đó.</p> <p>- <i>Luật chơi:</i> Bạn nào phát âm sai sẽ phải phát âm lại.</p> <p>- Cho trẻ chơi 4 - 5 lần (cô bao quát trẻ chơi)</p> <p>- Cô quan sát, khuyến khích, động viên trẻ chơi.</p> <p>* Các con đã rất xuất sắc trải qua trò chơi đầu tiên xin mời các con bước vào trò chơi thứ 2 mang tên.</p> <p>* Trò chơi 2: “Tạo chữ”</p> <p><i>Cách chơi:</i> Cô sẽ phát cho mỗi bạn một thẻ chữ cái, chúng mình cùng đi vòng tròn và hát bài xúc xắc, xúc xẻ khi cô nói tạo chữ tạo chữ trên tay các con có chữ cái nào thì sẽ ngồi</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Xin chào các bạn tớ là chữ cái gì đây.</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

cạnh nhau để tạo đúng chữ cái đó thì đội đó sẽ giành chiến thắng

- Luật chơi: Nếu bạn nào ngồi cạnh nhau trên tay không đúng chữ cái với các bạn trong nhóm thì sẽ đi tìm để ngồi cạnh đúng chữ cái đó

- Cho trẻ chơi 3 lần (cô bao quát trẻ chơi)

*** Trò chơi 3: Xúc xúc chữ cái**

Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 tổ, cô đã chuẩn bị sẵn hai xúc sắc trên các mặt của quân xúc sắc có các chữ cái p, q cô sẽ tung quân xúc sắc lên và khi xúc sắc rơi xuống sàn, các con nhìn xem mặt bên trên là chữ cái nào và cùng đọc to chữ cái đó.

- Luật chơi: Khi xúc sắc dừng lại trẻ mới được gọi tên chữ cái đó.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

*** Trò chơi 4: Về đúng nhà.**

- Trên đây cô đã chuẩn bị 2 ngôi nhà có gắn thẻ chữ cái p, q

+ *Cách chơi:* Cô sẽ phát cho mỗi bạn một thẻ chữ p, q sau đó chúng mình sẽ đi thành vòng tròn vừa đi vừa hát bài hát “Cá vàng bơi” khi nào có hiệu lệnh “Tìm nhà! Tìm nhà” thì chúng mình phải thật nhanh chân chạy về ngôi nhà có gắn thẻ chữ cái giống với thẻ chữ mình đang cầm trên tay.

+ *Luật chơi:* Bạn nào chưa tìm về đúng ngôi nhà có gắn thẻ chữ cái với thẻ chữ mình cầm trên tay sẽ phải nhảy lò cò về đúng với ngôi nhà của mình.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần

- Cô bao quát, khuyến khích động viên trẻ chơi.

3. Hoạt động 3: Kết thúc.

- Trò chơi chữ cái ngày hôm nay đến đây là hết xin chào và hẹn gặp lại các con vào trò chơi lần sau.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chơi

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ chơi

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ nghe

- Trẻ chơi

- Trẻ lắng nghe và chào

- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng

- Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Xếp chữ số

Trò chơi: Nhảy vào ô số

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết dùng các loại hạt để xếp chữ số đã học trên sân trường

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ số</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ‘Oản tù tì’- Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi- Cô giơ thẻ số nào thì các bạn sẽ phải phát âm số đó- Cô cho trẻ phát âm số theo các hình thức: Lốp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ)- Các con có muốn xếp số không?- Cô tổ chức cho trẻ xếp (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp)- Cô nhận xét sản phẩm của trẻ- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Nhảy vào ô số</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nêu cách chơi, luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi.- Cô tổ chức cho trẻ chơi.- Cô bao quát, động viên trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ chơi theo ý thích.- Cô bao quát trẻ chơi. <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ tập trung.- Trẻ lắng nghe- Trẻ phát âm chữ cái- Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức- Trẻ trả lời.- Trẻ xếp chữ cái- Trẻ lắng nghe- Trẻ nghe.- Trẻ chơi.- Trẻ chơi theo ý thích.- Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. TC: Nhớ hình (EM 31)

- Mục đích: Rèn luyện trí nhớ, giúp trẻ sàng lọc thông tin chính xác và hiệu quả.
- Cách chơi: Cô sẽ vẽ hình lên bảng (hình vuông, hình tròn, hình tam giác) chúng mình hãy quan sát thật kỹ rồi cô xóa đi nhiệm vụ của các con là nói cô đã vẽ hình gì và vẽ lại hình đó giống như cô vừa vẽ.
- Luật chơi: Bạn nào chưa đoán được thì cả lớp nhắc lại để cho bạn vẽ lại hình giống cô.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần
- Cô động viên và khuyến khích trẻ chơi
- Cô nhận xét sau khi chơi.

2. Thực hiện vở chữ cái.

Chuẩn bị

- Vở cho trẻ 3, 4, 5 độ tuổi.
- Bàn ghế kê sẵn, bút màu, ...

Tổ chức hoạt động

- Cô phát vở cho từng bạn.
- Cô hướng dẫn trẻ 5 tuổi thực hiện trước.
- Cô hướng dẫn trẻ 4 tuổi thực hiện
- Cô hướng dẫn trẻ 3 tuổi thực hiện .
- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cô khuyến khích hướng dẫn, giúp đỡ trẻ hoàn thiện vở.
- Cô nhận xét sản phẩm của từng độ tuổi.
- Cô tuyên dương những làm tốt, nhắc nhở trẻ chưa hoàn thiện.
- Cô nhận xét chung và kết thúc hoạt động

* **Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
- Kiến thức kỹ năng:.....

3. Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 6 ngày 20 tháng 3 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về con trai trai

- Chúng ta quan sát xem cô giáo có tranh gì?
- Con trai trai có màu gì? Vở nó như thế nào?

- Con trai trai sống ở đâu?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

* THỂ DỤC

Đề tài: Bò dích dắc

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên vận động “Bò dích dắc qua 7 điểm”. biết phối hợp chân, tay để thực hiện được vận động bò dích dắc qua 7 điểm, biết tập các động tác của bài tập phát triển chung đều đẹp. MT 5
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên vận động, biết phối hợp chân, tay để thực hiện được vận động bò dích dắc qua 5 điểm, biết tập các động tác của bài tập phát triển chung. MT 5
- Trẻ 2+3 tuổi: Trẻ biết tên vận động “Bò dích dắc theo 4 – 5 điểm”. Biết sử dụng chân, tay để bò. Biết tập các động tác của bài tập phát triển chung. MT 5

2. Kỹ năng

- Trẻ 5,4 tuổi: Rèn kỹ năng bò rèn sự dẻo dai linh hoạt, khéo léo của chân, tay.
- Trẻ 2+3 tuổi: Rèn kỹ năng bò rèn sự dẻo dai linh hoạt, khéo léo của chân, tay.

3. Giáo dục

- Trẻ biết chăm tập thể dục cho cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi vòng tròn, và thực hiện các kiểu đi: đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, mũi bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi bình thường theo hiệu lệnh của cô . - Xếp về 3 hàng ngang. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập theo nhịp hô - Tay 2: Đưa tay ra phía trước, sang ngang. Đứng thẳng, 2 chân bằng vai, hai tay dang ngang bằng vai. + 2 tay đưa ra phía trước + 2 tay đưa sang ngang + Hạ 2 tay xuống - Bụng 3: Nghiêng người sang bên + Đứng thẳng, 2 tay gập giờ cao bàn tay chạm vai. + Nghiêng người sang phải + Nghiêng người sang trái 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô - Xếp thành 3 hàng ngang - Trẻ tập cùng cô - Trẻ 3 lần 4 nhịp - Trẻ tập 2 lần 4 nhịp

<p>+ Đứng thẳng 2 tay xuôi theo người.</p> <p>- Chân 4: Nâng cao chân, gập gối</p> <p>Đứng 2 chân ngang vai</p> <p>+ Chân phải làm trụ, chân trái nâng cao đùi, gập đầu gối.</p> <p>+ Hạ chân trái xuống, đứng thẳng</p> <p>+ Chân trái làm trụ, chân phải nâng cao đùi, gập đầu gối.</p> <p>+ Hạ chân phải xuống, đứng thẳng</p> <p>- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô</p> <p>* Vận động cơ bản: Bò dích dắc</p> <p><i>5 tuổi bò dích dắc qua 7 điểm</i></p> <p><i>4 tuổi bò dích dắc qua 5 điểm</i></p> <p><i>2+3 tuổi bò dích dắc theo 4- 5 điểm</i></p> <p>- Cho lớp đứng thành 2 hàng quay mặt vào nhau.</p> <p>- Cô thực hiện mẫu:</p> <p>+ Lần 1: Không phân tích</p> <p>+ Lần 2: Phân tích:</p> <p>- Cô vừa làm vừa phân tích cách thực hiện:</p> <p>+ Đứng sát mép vạch xuất phát, quỳ xuống 2 tay đặt sát mép vạch, bàn tay và cẳng chân đặt sát mép sàn, lưng thẳng, mắt nhìn thẳng. Khi bò kết hợp tay nọ chân kia bò dích dắc qua các chướng ngại vật là những hộp sữa, đến hết hộp sữa thì các con đứng dậy về cuối hàng đứng.</p> <p>+ Cô vừa thực hiện vận động gì?</p> <p>+ Thực hiện như thế nào?</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cho 2 trẻ khá thực hiện mẫu</p> <p>- Cô quan sát sửa sai.</p> <p>- Cho cả lớp tập</p> <p>- Lần lượt trẻ ở 2 đầu hàng sẽ lên tập tiếp tục đến hết cuối hàng.</p> <p>- Cô quan sát, sửa sai và động viên trẻ kịp thời.</p> <p>- Cùng cô: Các con vừa tập bài tập gì?</p> <p>- Cô khái quát lại và giáo dục trẻ chăm chỉ tập thể dục để cho cơ thể khỏe mạnh.</p> <p>* Trò chơi: Chạy tiếp cờ</p> <p>- Cô nêu cách chơi</p> <p>- Luật chơi</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Quan sát động viên khuyến khích trẻ chơi.</p>	<p>- Trẻ tập 3 lần 4 nhịp</p> <p>- Trẻ đứng hai hàng ngang quay mặt vào nhau</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ ý kiến</p> <p>- Trẻ quan sát 2 trẻ thực hiện</p> <p>- Cả lớp tập</p> <p>- Trẻ thực hiện 2-3 lần</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p>
---	--

3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân.	- Trẻ đi nhẹ nhàng
---	--------------------

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Quan sát cá rô, cá chim

Trò chơi: Đội nào nhanh

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức.

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật của con cá, môi trường sống, thức ăn của con cá rô, cá chim

2. Kỹ năng.

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng ghi nhớ, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3. Giáo dục.

- Trẻ biết yêu quý bảo vệ con cá.

II. Chuẩn bị:

- Tranh con cá rô, cá chim

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát cá rô, cá chim</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài “Cá vàng bơi”</p> <p>- Các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Trong bài hát nói đến con cá gì?</p> <p>- Ngoài con cá vàng ra chúng mình còn biết đến con cá gì nữa?</p> <p>* Quan sát cá rô</p> <p>- Cô có bức tranh vẽ con gì đây?</p> <p>- Ai có nhận xét gì về bức tranh?</p> <p>+ Con cá rô có đặc điểm gì?</p> <p>+ Con cá gồm mấy phần?</p> <p>+ Đầu cá có gì?</p> <p>+ Thân có bộ phận gì?</p> <p>+ Con cá sống ở đâu? Và có lợi ích gì?</p> <p>- Cô nhận xét chốt lại.</p> <p>* Quan sát cá chim (Thực hiện tương tự)</p> <p>- Cô giáo dục trẻ biết yêu quý bảo vệ con cá</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Đội nào nhanh</p> <p>- Cô nói tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô quan sát khuyến khích động viên giúp trẻ chơi tốt hơn.</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô hỏi trẻ ý định chơi của mình.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi theo ý thích của mình.</p>	<p>- Cả lớp hát</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ kể tên</p> <p>- 3 - 4 trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ nói ý định chơi.</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi. - Cô nhận xét động viên trẻ - Cô cho trẻ rửa tay đi vào lớp. 	- Trẻ rửa tay, vào lớp.
--	-------------------------

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Thực hiện vở tạo hình.

Chuẩn bị

- Vở cho trẻ 3, 4, 5 độ tuổi.
- Bàn ghế kê sẵn, bút màu, ...

Tổ chức hoạt động

- Cô phát vở cho từng bạn.
- Cô hướng dẫn trẻ 5 tuổi thực hiện trước.
- Cô hướng dẫn trẻ 4 tuổi thực hiện
- Cô hướng dẫn trẻ 3 tuổi thực hiện .
- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cô khuyến khích hướng dẫn, giúp đỡ trẻ hoàn thiện vở.
- Cô nhận xét sản phẩm của từng độ tuổi.
- Cô tuyên dương những làm tốt, nhắc nhở trẻ chưa hoàn thiện.
- Cô nhận xét chung và kết thúc hoạt động

2. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn các bài hát, bài thơ
- Cô gợi hỏi cho trẻ kể về các bài hát, thơ trong tuần
- Cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân
- Cô nhận xét chung và kết thúc hoạt động

*** Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:
- Kiến thức kỹ năng:.....

3. Sự kiện đặc biệt:.....

Tổ chuyên môn duyệt



Lê Thị Hồng Ngọc

Người lập kế hoạch



Công Thị Bùi

